

Số: **41** /2017/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **22** tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính ban hành Quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính Sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 244/TTr-STC ngày 14 tháng 12 năm 2017; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp số 342/STP-BCTĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình... có rác thải ra môi trường.

b) Đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

c) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

1. Quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) theo biểu chi tiết dưới đây:

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Giá tối đa	
			Địa bàn thành phố	Các huyện
1	Đối với hộ gia đình, cá nhân không có hoạt động sản xuất kinh doanh	đồng/người/tháng	5.000	5.000
2	Đối với hộ kinh doanh buôn bán	đồng/tháng	50.000	40.000
3	Đối với nhà nghỉ	đồng/tháng	170.000	100.000
4	Đối với khách sạn	đồng/tháng	225.000	135.000
5	Đối với nhà hàng	đồng/tháng	225.000	140.000
6	Đối với trường học, nhà trẻ, trụ sở làm việc của các doanh nghiệp, cơ quan hành chính, cơ quan Đảng, Ủy ban MTTQ, các đoàn thể, Hội, đơn vị sự nghiệp, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân:			
	- Có số lượng người từ 10 người trở xuống	đồng/đơn vị/tháng	80.000	60.000
	- Có số lượng người từ 11 đến 20 người	đồng/đơn vị/tháng	120.000	90.000
	- Có số lượng người từ 21 đến 50 người	đồng/đơn vị/tháng	200.000	110.000
	- Có số lượng người từ 51 người trở lên	đồng/đơn vị/tháng	300.000	200.000
7	Đối với các nhà máy, bệnh viện, cơ sở sản xuất, bến xe, các công trình xây dựng...	đồng/m ³ rác thải	185.000	180.000

2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị kinh doanh dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước quy định mức giá cụ thể để thực hiện, đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội và khả năng đóng góp của các đối tượng trên địa bàn nhưng không vượt quá mức giá tối đa quy định tại Khoản 1 Điều này.

3. Nguồn thu từ cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước sau khi thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, các đơn vị, tổ chức, cá nhân được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện.

1. UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện, quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo địa bàn quản lý theo quy định này.

2. Cơ quan Thuế phối hợp với chính quyền địa phương các cấp kiểm tra, rà soát việc chấp hành các quy định của pháp luật về thuế; hướng dẫn các đơn vị thực hiện kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế đối với doanh thu từ dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt theo quy định của pháp luật về quản lý thuế hiện hành.

3. Các đơn vị, tổ chức, cá nhân cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện công khai, niêm yết giá, thu đúng theo mức giá dịch vụ được cấp có thẩm quyền quy định. Trường hợp vi phạm các quy định về giá sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (T/h);
- Chính phủ (B/c);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra VB – Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, Lan; Mã NC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Thái Hải

Handwritten signature

100

100